

Bản án số: 107/2025/HS-PT
Ngày 13-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thắm;

Ông Nguyễn Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Tạ Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2025/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tạ Thanh H, sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: ấp G, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ B, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Trần Thị Hồng D, sinh năm 1993 và 02 con sinh năm 2016 và 2021; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2024 cho đến nay.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 người đại diện hợp pháp cho bị cáo, 01 bị đơn dân sự do không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 17/09/2020, Tạ Thanh H điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-790.23 lưu thông trên đường D theo hướng từ phường A về phường T, khi đến ngã tư giao nhau giữa đường D và đường D thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì Tạ Thanh H điều khiển xe lưu thông với tốc độ cao nhất là 63 km/h,

không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giảm tốc độ khi đến khu vực đường giao nhau không có đèn tín hiệu giao thông, không chú ý quan sát dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 35N9-4115 kéo theo rơi moóc tự chế do ông Vương Văn Đ điều khiển đang lưu thông trên đường D33 theo hướng từ đường số I Khu công nghiệp V về hướng đường 22 tháng 12. Hậu quả: Vương Văn Đ bị thương tích được đưa đi cấp cứu đến ngày 05/11/2020 thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường bộ ngày 17/9/2020 của Công an thành phố T thể hiện:

Hiện trường là tại ngã tư giao nhau đường D và D33 khu dân cư V thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại ngã tư nơi xảy ra tai nạn không có vòng xuyên, không có đèn tín hiệu giao thông, không có dải phân cách. Trên vỉa hè đường D33 giao với đường D có biển báo hết đường ưu tiên (ký hiệu R.402).

Mặt đường D1 trải nhựa rộng 12m, mặt đường D33 trải nhựa rộng 12m. Mặt đường D1 và D33 có vạch sơn màu vàng ở giữa đường để phân chia chiều đường xe lưu thông.

Lấy mép đường bên phải đường D1 hướng từ khu dân cư V về khu dân cư V làm chuẩn.

Lấy góc ngã tư bên phải và trụ điện số 31B trên mép lề chuẩn, hướng từ khu dân cư V về khu dân cư V làm điểm mốc.

Sau va chạm ô tô tải biển số 51C-790.23 đỗ trên đường D, đầu xe tải hướng về khu dân cư Việt Sing T, trục bánh trước và trục bánh sau bên phải cách mép lề chuẩn lần lượt là 2,8m; trục bánh sau bên phải xe ô tô tải cách cột mốc là 3,9m; trục bánh sau bên phải xe ô tô tải cách góc giao nhau đường D1 và D33 là 15,4m. Xe ô tô tải có vết phanh hàng bánh bên trái là 10,2m, đầu vết phanh cách lề chuẩn 5,3m, cuối vết phanh cách lề chuẩn là 5,5m. Vết phanh bên phải của xe ô tô tải dài 3,4m, đầu vết phanh cách lề chuẩn là 3,8m; cuối vết phanh cách lề chuẩn 3,6m.

Sau va chạm xe mô tô biển số 35N9-4115 kéo rơi moóc tự chế ngã qua trái, đầu xe hướng vào lề chuẩn. Trục bánh trước xe mô tô cách lề chuẩn 2,9m, trục bánh sau xe mô tô cách lề chuẩn là 4m. Xe mô tô ngã để lại vết cày trên mặt đường dài 26,4m. Đầu vết cày cách lề chuẩn là 4,1m, cuối vết cày là ngay vị trí trục gác chân bánh trước bên phải xe mô tô.

Xe mô tô ngã để lại vết chà trên mặt đường dài 21,6m, đầu vết chà cách lề chuẩn 3,4m, cuối vết chà là vị trí bánh trước xe mô tô.

Nạn nhân được đưa đi cấp cứu sau tai nạn để lại vết máu trên mặt đường trước khu vực đầu xe ô tô tải, tâm vết máu cách lề chuẩn 3,5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 51C-790.23: Thùng mốp, trầy xước cản bảo vệ phía trước đầu xe; cong biến kiểm soát, biến dạng trước đầu xe. Sút ốp nhựa táp lô phía trước đầu xe; sút đèn cản phía trước bên trái xe. Thùng mốp, trầy xước ca tê trước đầu xe; vỡ

toàn bộ đèn chiếu sáng, xi nhan trước bên trái cửa xe. Võ kính chắn gió trước đầu xe; cong gác dưới phía trước của bên trái xe.

Xe mô tô biển số 35N9-4115: Võ đầu nhựa mũi dè chắn bùn phía trước đầu xe, vỡ toàn bộ ốp nhựa trước và phía trên đầu đèn chiếu sáng. Vỡ và sút toàn bộ đầu đèn chiếu sáng, xi nhan trước phải và trái. Sút đồng hồ báo tốc độ bên đầu đèn chiếu sáng. Đầu nhựa tay cầm trái bị mài mòn, cong về sau. Vỡ toàn bộ ốp nhựa hông phải và trái. Phanh chân bên phải bị mài mòn cong vào trong lốc máy, gác để chân trước phải mài mòn, cong về sau. Sút yên ngồi ra khỏi xe. Cần số cong vào trong lốc máy. Gác để chân trước trái mài mòn, cong vào trong lốc máy, gãy biển kiểm soát đuôi xe, rơ moóc kéo theo thụng móp biến dạng, gãy trục bánh sau bên trái rơ moóc.

Kết luận giám định số 291/GĐCH-PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng K Công an tỉnh B về cơ chế hình thành dấu vết xác định:

Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C-790.23 và xe mô tô hai bánh biển số 35N9-4115 là Dấu vết trượt xước, hằn lún biến dạng ở cạnh phải nắp ca pô xe ô tô tải biển số 51C-790.23, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết rách ốp nhựa và trượt xước kim loại ở đầu ngoài tay lái bên phải xe mô tô hai bánh biển số 35N9-4115, có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám màng màu xám, cong biến dạng ở thanh cản trước và biển số gần trước đầu xe ô tô tải biển số 51C-790.23, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết hằn, trượt xước bám màng màu trắng (dạng sơn) ở cạnh phải về chắn bùn bánh trước, mặt ngoài ống xả, lốc máy bên phải, vỡ khuyết toàn bộ ốp nhựa thân xe bên phải, cong biến dạng phước sau bên trái xe mô tô hai bánh biển số 35N9-4115, có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.

Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là: Mặt trước đầu xe ô tô tải biển số 51C-790.23 va chạm vào mặt bên phải xe mô tô hai bánh biển số 35N9-4115 làm xe mô tô đổ ngã qua trái trượt trên mặt đường tạo ra dấu trên sơ đồ hiện trường.

Vị trí va chạm chiều xuống mặt đường là phía trước vết cày ký hiệu số 5 trên sơ đồ hiện trường.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 74/2021/GDPY-TTPY ngày 22/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Vương Văn Đ do bị chấn thương sọ não mức độ nặng, dập não trán thái dương phải, phù não lan tỏa 2 bản cầu, không hồi phục sau điều trị, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản số 190/KL-HĐDGTS ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự thành phố T kết luận: Giá trị khắc phục, sửa chữa đối với xe mô tô biển số 35N9-4115 là 2.655.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2025/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Tạ Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, bị cáo Tạ Thanh H kháng cáo xin xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Hành vi của bị cáo là lỗi hoàn toàn của bị cáo, do bị cáo không tuân thủ nguyên tắc giao thông, vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến bị hại tử vong. Bản án của tòa án nhân dân cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh tụng bị cáo trình bày gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo bị thoái hóa đột sống cổ, con đang nhỏ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo được ở nhà lo cho gia đình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 04 giờ 29 phút ngày 17/9/2020, tại đoạn đường ngã tư giao nhau giữa

đường D và đường D thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Tạ Thanh H điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-790.23 không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giảm tốc độ khi đến khu vực đường giao nhau không có đèn tín hiệu giao thông, không chú ý quan sát dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 35N9-4115 kéo theo rơi moóc tự chế do ông Vương Văn Đ điều khiển, đã xâm phạm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả ông Vương Văn Đ tử vong sau cấp cứu.

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo Tạ Thanh H điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-790.23 không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giảm tốc độ khi đến khu vực đường giao nhau không có đèn tín hiệu giao thông, không chú ý quan sát dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô nên đã gây tai nạn cho ông Đ dẫn đến hậu quả ông Đ tử vong đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết người.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây ra hậu quả tai nạn giao thông, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, nêu gương và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát. Bị cáo điều khiển xe đi qua đường giao nhau không có tín hiệu giao thông nhưng không giảm tốc độ. Như vậy lỗi xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất vụ án, xem xét đầy đủ và đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt 01 năm 6 tháng tù là có căn cứ và phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo. Xét thấy với tình hình giao thông diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cần thiết cách ly bị cáo một thời gian nhằm giáo dục, răn đe bị cáo. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Thanh H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2025/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

